

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **228/2021/HS-ST**
Ngày: 30/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Doãn Đức Hùng.
 2. Ông Phạm Văn Bằng.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:* Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2021/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Anh V, sinh năm 1987; tại Đồng Nai; nơi cư trú: 193A ấp NP, xã NH3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Ngọc Q, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- *Bị hại:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghiệp O.

Địa chỉ trụ sở: Số 30 Lô S2, khu dân cư An Hòa 2, phường AB, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Bà Nguyễn Châu Thúy H, sinh năm 1980.

Trú tại: Khu dân cư An Hòa 2, phường AB, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956 và ông Ngô Ngọc Q, sinh năm 1950.

Trú tại: 193A, ấp NP, xã NH3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Trương Thị H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Anh V là công nhân bảo trì điện tại Công ty trách nhiệm hữu hạn O, địa chỉ tại Khu công nghiệp Hố Nai, xã NH3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/02/2021 trong lúc làm việc V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong Công ty bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, lợi dụng lúc công nhân đi ăn cơm trưa, V lén lút đi đến kho đồ điện (Thùng container) gần cổng bảo vệ lấy trộm 01 đoạn dây điện (Không có vỏ bọc) bằng kim loại đồng hiệu Cadivi chiều dài khoảng 03 mét, nặng khoảng 03 kg đem đến phòng lắp ráp và dùng máy cắt thành 06 đoạn đem cất giấu gần kho đồ điện, rồi tiếp tục làm việc đến 16 giờ 30 phút thì ra về. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 60B9-189.76 quay lại Công ty và nói với ông Lê Văn Ng (Bảo vệ Công ty) là vào sửa máy nên ông Ng cho V vào. Sau đó, V đến xưởng sản xuất (Lúc này vẫn còn một số công nhân đang làm việc), lén lút lấy 01 miếng kim loại đồng có trọng lượng khoảng 17kg (kích thước miếng đồng khoảng 15cm x 42cm x 63cm). V giấu miếng đồng vào phía trước bụng, lấy áo che lại và lấy 06 đoạn dây điện (Đã cất giấu trước đó) bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô biển số 60B9-189.76 đi ra khỏi Công ty. Sau khi lấy trộm được tài sản, V đem đến khu vực gần cầu Sập thuộc phường Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ mua phế liệu, V đã bán miếng đồng và 06 đoạn dây điện cho người phụ nữ này với giá 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm ngàn đồng). V đem tiền về cho bà Nguyễn Thị L (Mẹ ruột V) số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng), số tiền còn lại V tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 24/02/2021, bà Nguyễn Châu Thúy H (là Giám đốc của Công ty O) phát hiện tài sản bị mất nên đã trình báo Công an đồn Khu công nghiệp Hố Nai – Sông Mây, qua trích xuất dữ liệu camera trong Công ty phát hiện Ngô Anh V là người nghi vấn. Công an đồn Khu công nghiệp Hố Nai – Sông Mây đã mời V đến làm việc và V đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản. Công an đồn Khu công nghiệp Hố Nai – Sông Mây đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 07/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã yêu cầu định giá đối với 01 miếng đồng có trọng lượng 17kg và 03 mét dây điện Cadivi CV500 mà Ngô Anh V đã trộm cắp. Tại bản kết luận của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 miếng đồng và 03 mét dây điện trị giá 2.760.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng).

Vật chứng vụ án gồm: Đối với 01 miếng đồng có trọng lượng 17kg và 03 mét dây điện Cadivi CV500 do Ngô Anh V đã bán cho người phụ nữ thu mua ve chai không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không thu hồi được. Số tiền 1.300.000 đồng bị cáo V cho bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột của bị cáo V), hiện bà Lưa đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom.

Đối với xe mô tô biển số 60B9-189.76, bị cáo V sử dụng là xe mô tô của ông Ngô Ngọc Q (Bố ruột của bị cáo V). Ông Q mua lại xe mô tô trên của bà Nguyễn Thị H nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo V sử dụng xe mô tô trên khi thực hiện hành vi phạm tội ông Q không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không thu hồi.

Tại Cáo trạng số: 221/CT-VKS-TB ngày 20/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Ngô Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Anh V với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo V không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo V không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn O, địa chỉ Khu công

nghiệp Hồ Nai – Sông Mỹ, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Ngô Anh V có hành vi lén lút trộm cắp 01 miếng kim loại đồng (kích thước 15cm x 42cm x 63cm) có trọng lượng khoảng 17kg và 03 mét dây điện lõi đồng có trọng lượng 03kg của Công ty trách nhiệm hữu hạn O trị giá 2.760.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng). Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Anh V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại (đã nộp số tiền 2.760.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom); phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 miếng đồng có trọng lượng 17kg và 03 mét dây điện Cadivi CV500 do Ngô Anh V đã bán cho người phụ nữ thu mua ve chai không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không thu hồi được. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng bị cáo V cho bà Nguyễn Thị L do đây là tiền thu lợi bất chính.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường nên căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015 buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) cho Công ty O. Bị cáo đã tự nguyện nộp 2.760.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền bồi thường cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom nên bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 19.240.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng) cho bị hại.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Đối với bà Nguyễn Thị L được bị cáo V cho số tiền 1.300.000 đồng, do bà L không biết đây là số tiền bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với ông Ngô Ngọc Q (Bố ruột của bị cáo V) khi cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 60B9-189.76 không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Anh V 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Giao bị cáo Ngô Anh V cho Ủy ban nhân dân xã NH3, huyện Trảng bom, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

+ Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Ngô Anh V

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng) (**Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo Biên lai thu tiền số 0005058 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom**).

3. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015:

- Giao cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghiệp O **số tiền bồi thường thiệt hại về tài sản là 2.760.000 đồng** (Hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) (**Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo các Biên lai thu số 0005058 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom**).

- Buộc bị cáo Ngô Anh V phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghiệp O số tiền 19.240.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành số tiền gốc nêu trên thì hàng tháng phải chịu mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền chậm trả.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Ngô Anh V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình

sự sơ thẩm và 962.000 đồng (Chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5.. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức